

Số: 349/KH-THPL

Phú Lợi, ngày 01 tháng 11 năm 2023

KẾ HOẠCH

Thực hiện nhiệm vụ ứng dụng CNTT, chuyển đổi số Năm học 2023 - 2024

Căn cứ vào Công văn số 456/ KH-PGDĐT ngày 01 tháng 4 năm 2022 của Phòng Giáo dục và Đào tạo thành phố Thủ Dầu Một về việc Triển khai chương trình chuyển đổi số của Ngành Giáo dục và Đào tạo thành phố Thủ Dầu Một giai đoạn 2021-2025, định hướng đến năm 2030.

Căn cứ vào tình hình thực tế của nhà trường, Trường Tiểu học Phú Lợi xây dựng kế hoạch triển khai thực hiện nhiệm vụ ứng dụng Công nghệ thông tin (CNTT), chuyển đổi số của đơn vị năm học 2023 - 2024 cụ thể như sau:

I. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU

1. Mục đích

Tăng cường ứng dụng CNTT và chuyển đổi số tạo đột phá trong đổi mới hoạt động giáo dục của nhà trường; góp phần đổi mới phương pháp dạy học, đổi mới kiểm tra đánh giá.

Hỗ trợ tốt nhất cho công tác quản lý giáo dục; tác động tích cực, toàn diện tới phương thức hoạt động, chất lượng, hiệu quả và công bằng trong giáo dục.

2. Yêu cầu

Bám sát Kế hoạch số 360/KH-SGDĐT ngày 22/02/2023 của Sở GDĐT v/v tăng cường ứng dụng CNTT và chuyển đổi số trong GDĐT năm 2023, định hướng đến năm 2025.

II. MỤC TIÊU

1. Mục tiêu chung

Ứng dụng CNTT và chuyển đổi số trong nhà trường để thúc đẩy đổi mới sáng tạo trong dạy và học, nâng cao chất lượng và cơ hội tiếp cận giáo dục, hiệu quả quản lý giáo dục.

Học sinh tiếp cận nhiều kiến thức, chương trình học hơn. Việc học tập được thực hiện một cách thường xuyên và suốt đời mà không giới hạn về thời gian, không gian.

Giáo viên tiếp cận nguồn tư liệu phong phú để tự xây dựng nội dung giảng dạy của mình. Việc giảng dạy cũng được thực hiện một cách sinh động và linh hoạt với mức độ tương tác cao.

Nâng cao và thống nhất nhận thức trong cán bộ quản lý, giáo viên, học sinh và phụ huynh về các nội dung của chuyển đổi số trong lĩnh vực giáo dục,



nhất là vai trò, ý nghĩa, các nhiệm vụ trọng tâm của chuyển đổi số, làm cơ sở để huy động sức mạnh tổng thể, giúp quá trình triển khai được thuận lợi, đồng bộ.

Chuyển đổi số lĩnh vực giáo dục kế thừa và phát triển ứng dụng CNTT & TT trên nền tảng công nghệ số, công nghệ thông minh, góp phần xây dựng Trường Tiểu học Phú Lợi, Ngành Giáo dục và Đào tạo thành phố hiện đại, chất lượng, hiệu quả và hội nhập; hỗ trợ người dân dễ dàng tiếp cận giáo dục và được học tập, nâng cao trình độ liên tục, suốt đời; góp phần nâng cao dân trí và chất lượng nguồn nhân lực cho địa phương theo định hướng kinh tế số.

2. Mục tiêu cụ thể

a) Đổi mới mạnh mẽ phương thức tổ chức giáo dục, dần dần đưa dạy và học trên môi trường số thành hoạt động giáo dục thiết yếu, hàng ngày đối với mỗi giáo viên và học sinh.

- Về tiếp cận giáo dục trực tuyến: 50% học sinh và 100% giáo viên có đủ điều kiện (về phương tiện, đường truyền, phần mềm) tham gia có hiệu quả các hoạt động dạy và học trực tuyến.

GV biết sử dụng và giảng dạy trực tiếp kết nối giảng dạy trực tuyến tại các phòng học ở trường.

- Về môi trường giáo dục trực tuyến: Triển khai thống nhất một nền tảng dạy và học trực tuyến sử dụng chung.

b) Đổi mới mạnh mẽ phương thức quản lý, điều hành dựa trên công nghệ và dữ liệu, nâng cao hiệu lực, hiệu quả quản lý.

Về quản trị nhà trường dựa trên dữ liệu và công nghệ số, trong đó:

100% hồ sơ học bạ, bảng nhận xét đánh giá quản lý điện tử.

70% hồ sơ điện tử sử dụng tại nhà trường được ký số.

100% CB, GV được quản lý bằng hồ sơ số.

70% cơ sở vật chất, thiết bị và các nguồn lực khác phục vụ dạy học và nghiên cứu được quản lý bằng hồ sơ số.

Thực hiện thanh toán các khoản thu bằng phương thức thanh toán không dùng tiền mặt.

100% CBQL, GV ứng dụng tốt công nghệ thông tin trong quản lý, quản trị (từ quản lý học sinh, giáo viên, cán bộ quản lý đến quá trình học tập, thời khóa biểu, cơ sở vật chất, thu học phí không dùng tiền mặt,...) đồng bộ với hệ thống dữ liệu của Ngành.

Được kết nối đường truyền đủ để triển khai có hiệu quả các ứng dụng trực tuyến trên môi trường Internet; 100 % học sinh của trường được tiếp cận internet và kho học liệu trực tuyến; hoàn thành việc xây dựng cổng thư viện số (giáo trình, bài giảng, học liệu số) và hệ thống dạy — học trực tuyến.

Đẩy mạnh ứng dụng công nghệ số và các nền tảng số để đổi mới nội dung, phương pháp dạy – học (bài giảng điện tử, học liệu số đa phương tiện,

giúp kết hợp học trên lớp và học trực tuyến), kiểm tra – đánh giá. Đến năm 2025, trang thông tin điện tử của trường cung cấp đầy đủ thông tin (cơ sở vật chất, chương trình học, đội ngũ,...) theo quy định của Bộ Giáo dục và Đào tạo.

Tập trung chuyển đổi số trong công tác quản lý giáo dục, xây dựng nền quản lý giáo dục thông minh góp phần nâng cao hiệu quả công tác cải cách hành chính.

III. CÁC NGUYÊN TẮC ĐỊNH HƯỚNG TRONG VIỆC CHUYỂN ĐỔI SỐ GIÁO DỤC

1. Nguyên tắc chung

- Triển khai thực hiện phù hợp với chủ trương, chính sách của Đảng và Nhà nước về phát triển chính quyền điện tử, chính phủ số và các định hướng, chiến lược, quy hoạch, kế hoạch của đơn vị, Phòng Giáo dục và Đào tạo thành phố, UBND thành phố.

- Tập trung ứng dụng các thành quả khoa học công nghệ, trí tuệ nhân tạo (AI), các hệ thống IoT và các công nghệ giáo dục thông minh,... góp phần đổi mới, nâng cao hiệu quả trong quản lý nhà nước về giáo dục, nâng cao chất lượng dạy và học, tạo điều kiện tốt nhất để người dân học tập mọi lúc, mọi nơi trên địa bàn.

- Góp phần xây dựng hệ thống Giáo dục và Đào tạo thành phố hiện đại là trách nhiệm của đơn vị, nhằm cùng Thành phố thực hiện thành công Chương trình chuyển đổi số Thành phố Thủ Dầu Một.

2. Nguyên tắc về công nghệ

- Phù hợp với Kế hoạch số 108/KH-UBND ngày 20/5/2021 của Ủy ban nhân dân Thành phố Thủ Dầu Một và các quy định, hướng dẫn của Sở, Bộ; phù hợp tổng thể về Công nghệ thông tin của Ngành Giáo dục và Đào tạo Thành phố Thủ Dầu Một.

- Tận dụng tối đa các công nghệ hiện đại phù hợp với xu hướng phát triển trên nguyên tắc bảo đảm tính trung lập về kỹ thuật công nghệ, ưu tiên áp dụng các tiêu chuẩn mở, công nghệ mở, mã nguồn mở.

- Đảm bảo tính linh hoạt và thích ứng cao; đảm bảo về mặt tư duy tổng thể, triển khai linh hoạt. Triển khai từng giai đoạn để đảm bảo giáo viên trong đơn vị, phụ huynh và học sinh thích ứng với thay đổi.

- Thực hiện các giải pháp bảo mật, an toàn thông tin đầy đủ cho các thành phần trong mô hình giáo dục thông minh, chuyển đổi số trong giáo dục theo lộ trình phù hợp.

3. Nguyên tắc về dữ liệu

- Dữ liệu là nền tảng quyết định trong quá trình chuyển đổi số, xây dựng giáo dục thông minh. Dữ liệu cần được kế thừa, phát triển và lưu trữ lâu dài, là

tài nguyên cốt lõi để triển khai chuyển đổi số. Ứng dụng các công nghệ tiên tiến để quản lý cơ sở dữ liệu.

- Dữ liệu hình thành trong hoạt động của đơn vị là tài sản của đơn vị và của ngành; được quản lý bởi ngành Giáo dục và Đào tạo, được chia sẻ và dùng chung nhằm phục vụ các hoạt động của ngành cũng như của cơ quan nhà nước hướng đến việc phục vụ cán bộ, giáo viên, nhân viên, phụ huynh, học sinh, người dân, tổ chức, doanh nghiệp.

- Tuân thủ các tiêu chuẩn mở, đảm bảo tính đồng bộ vận hành, tránh đầu tư trùng lặp. Tất cả các dự án mới phải nghiên cứu khả năng chia sẻ và mở rộng trên nền tảng hạ tầng, cơ sở dữ liệu, ứng dụng hiện hữu.

- Đảm bảo tính linh hoạt và thích ứng cao: tuân thủ phương châm tư duy tổng thể, triển khai linh hoạt. Triển khai theo từng giai đoạn để đảm bảo cán bộ, giáo viên, nhân viên, phụ huynh, học sinh, người dân, doanh nghiệp và chính quyền có thời gian thích ứng thay đổi.

4. Huy động mọi nguồn lực

- Chuyển đổi số trong đơn vị cần huy động mọi nguồn lực, trong đó nguồn lực từ ngành Giáo dục và Đào tạo Thành phố là then chốt, là quyết định và nguồn lực xã hội hóa là động lực.

- Luôn tạo cơ hội để khuyến khích hợp tác sáng tạo; đồng thời xây dựng cơ chế chính sách và hành lang pháp lý để triển khai các mô hình cộng tác để cùng phát triển, ứng dụng chuyển đổi số trong đơn vị.

IV. NHIỆM VỤ, GIẢI PHÁP THỰC HIỆN

1. Nhiệm vụ

1.1. Chuyển đổi nhận thức

- Đẩy mạnh tuyên truyền, nâng cao nhận thức của cán bộ, giáo viên, nhân viên, phụ huynh và học sinh về vai trò và lợi ích của chuyển đổi số, của CNTT & TT trong lĩnh vực giáo dục.

- Triển khai các kênh hỗ trợ trực tiếp, trực tuyến (website, mạng xã hội) tạo điều kiện thuận lợi để phụ huynh, học sinh, cộng đồng sử dụng các dịch vụ giáo dục trực tuyến.

- Thúc đẩy việc nghiên cứu, sáng tạo các công nghệ số trong giáo dục, tổ chức kết nối, tập hợp, thúc đẩy phát triển các sản phẩm ứng dụng, nền tảng giáo dục số.

- Thực hiện đảm bảo an toàn thông tin, đảm bảo an ninh mạng trong phạm vi toàn trường. Biểu dương, khen thưởng các cá nhân có thành tích tiêu biểu trong chuyển đổi số lĩnh vực giáo dục.

1.2. Xây dựng các văn bản hướng dẫn, điều hành

- Xây dựng các quy định về quản lý, thu thập dữ liệu giáo dục; các quy chuẩn, quy định về kết nối, liên thông dữ liệu trên địa bàn.

- Triển khai các văn bản liên quan chuyển đổi số của thành phố đến cán bộ, giáo viên, nhân viên.

1.3. Phát triển cơ sở dữ liệu giáo dục

- Phát triển, hoàn thiện các cơ sở dữ liệu chuyên ngành trên nguyên tắc cơ sở dữ liệu được tập trung được lưu trữ một cách có hệ thống và lâu dài.

- Phát triển nền tảng tích hợp cơ sở dữ liệu về Giáo dục và Đào tạo, kết nối giữa các cơ sở dữ liệu giáo dục và các hệ thống giáo dục chuyên ngành khác.

- Xây dựng và phát triển nền tảng dữ liệu mở về giáo dục, thu thập dữ liệu kết hợp với dữ liệu chia sẻ từ các cơ sở dữ liệu khác hướng tới hình thành kho dữ liệu dùng chung của đơn vị.

1.4. Xây dựng nền tảng số

Xây dựng, triển khai nền tảng tích hợp, chia sẻ dữ liệu của đơn vị gồm:

- Hệ thống cơ sở dữ liệu giáo dục.
- Kết nối thanh toán điện tử.
- Cung cấp thông tin tình trạng giải quyết hồ sơ hành chính.
- Tích hợp, cung cấp dữ liệu giáo dục.
- Liên thông các hệ thống thông tin.
- Triển khai hệ thống chữ ký số, chữ kí điện tử trong đơn vị. Phát triển các nền tảng ứng dụng di động trong việc cung cấp các dịch vụ giáo dục, hướng tới mạng xã hội dịch vụ giáo dục trên địa bàn.

- Hoàn thành cơ sở dữ liệu giáo dục, ứng dụng các công nghệ thông minh để phân tích số liệu về hoạt động giáo dục kịp thời, chính xác, giúp báo cáo, dự báo chính xác dữ liệu, từ đó tham mưu xây dựng các chính sách giáo dục phù hợp.

1.5. Đảm bảo an toàn, an ninh thông tin

- Phối hợp với Sở TTTT triển khai các giải pháp đảm bảo an toàn an ninh

- Nhà trường triển khai đảm bảo an toàn, an ninh thông tin cho hệ thống thông tin của đơn vị theo đúng cấp độ an toàn thông tin của hệ thống thông tin.

- Phát triển, hoàn thiện chữ ký số trên hệ thống dịch vụ công trực tuyến của Trường Tiểu học Phú Lợi (bao gồm việc xác thực trên thiết bị di động). Tiến tới phát triển, hoàn thiện hệ thống xác thực chữ ký số tại đơn vị.

1.6. Phát triển nguồn nhân lực

- Tham gia các lớp đào tạo cán bộ chuyên đổi số về các công nghệ số áp dụng trong giáo dục và đào tạo gồm các tiêu chuẩn CNTT giáo dục, các công nghệ số về dữ liệu lớn, di động,... làm nòng cốt trong chuyển đổi số giáo dục. Bảo đảm nguồn nhân lực phục vụ vận hành, khai thác dữ liệu trong việc vận hành và triển khai các ứng dụng CNTT trong giáo dục.



- Nâng cao năng lực ứng dụng CNTT & TT cho giáo viên và cán bộ quản lý qua các khóa đào tạo, tập huấn thường xuyên của phòng Giáo dục và Đào tạo, UBND thành phố.

2. Giải pháp

2.1. Tăng cường các điều kiện đảm bảo triển khai ứng dụng CNTT và chuyển đổi số trong đơn vị

Đảm bảo các điều kiện về hạ tầng số, trang thiết bị triển khai ứng dụng CNTT và chuyển đổi số trong nhà trường;

Triển khai, hoàn thiện các ứng dụng CNTT & TT trong quản lý, điều hành điện tử, hạn chế việc sử dụng giấy tờ, ứng dụng phát triển giao dịch điện tử, xác thực điện tử, văn phòng điện tử, triển khai hệ thống chữ ký số, chữ ký điện tử.

Triển khai các ứng dụng Quản lý điểm trên VnEdu, quản lý hồ sơ viên chức trực tuyến, triển khai học bạ điện tử, chữ ký số,..

Hoàn thiện cơ sở dữ liệu ngành;

Thực hiện phần mềm quản lý thiết bị nhà trường;

100% GV được tập huấn, bồi dưỡng kỹ năng số; nâng cao năng lực cán bộ phụ trách CNTT và chuyển đổi số trong nhà trường;

Xây dựng nền tảng chia sẻ thông tin học tập, thông tin giáo dục dựa trên nền tảng mạng xã hội.

Số hóa các văn bản, tài liệu của đơn vị.

2.2. Đẩy mạnh triển khai việc thực hiện Trường học thông minh – Trường học không tiền mặt

Triển khai “phân hệ quản lý trực tuyến các nguồn thu ” tại trường học nhằm liên thông dữ liệu, hỗ trợ phụ huynh, học sinh thanh toán học phí không dùng tiền mặt. Phối hợp ngân hàng, có cơ quan liên quan triển khai các giải pháp thu học phí không dùng tiền mặt thân thiện với người dùng trên internet, thiết bị di động và các sản phẩm dịch vụ thanh toán tiện ích của ngân hàng.

Tiếp tục đẩy mạnh giải pháp thanh toán qua mã Qrcode của ngân hàng BIDV; thanh toán qua mã Sisap (phân hệ quản lý học sinh) đồng bộ dữ liệu thanh toán trong ứng dụng thanh toán của ngân hàng BIDV.

Áp dụng phương thức thanh toán không dùng tiền mặt.

2.3. Tiếp tục triển khai xây dựng hệ thống thư viện tiên tiến, hiện đại

- Số hóa và xây dựng hệ thống dữ liệu thư viện tiên tiến, hiện đại, hỗ trợ giáo viên và học sinh chủ động về phương thức tìm kiếm thông tin, dữ liệu học tập nghiên cứu, dễ dàng truy cập từ xa. Tối ưu hóa việc lưu trữ, bảo quản, khai thác và giao lưu thông tin, góp phần nâng cao hiệu quả phục vụ trong thư viện nhà trường hiện nay.

- Tiếp tục xây dựng và hoàn thiện thư viện điện tử; công thư viện số kết nối liên thông với kho học liệu số.

- Phối hợp hoạt động giảng dạy của giáo viên với việc tự học, tự nghiên cứu của học sinh, trao đổi các dữ liệu giảng dạy trong và ngoài nhà trường, giáo viên và các nhà quản lý giáo dục cũng có thể hỗ trợ chia sẻ nguồn tư liệu, tài liệu khoa học, tài liệu giảng dạy qua đó góp phần chuyển đổi số trong hoạt động của thư viện, hình thành thư viện tiên tiến, hiện đại cho trường.

2.4. Xây dựng nền tảng số nâng cao hiệu quả dạy – học trực tuyến

- Tập trung triển khai các nền tảng số để cung cấp các hình thức dạy học trực tuyến (e-learning), dạy học từ xa cụ thể: Xây dựng nền tảng quản lý đào tạo trực tuyến (Learning Management System — LMS) nhằm quản trị, giám sát, báo cáo và phân phối các chương trình đào tạo, học tập đồng bộ và hiệu quả. Số hóa học liệu (hay học liệu điện tử) bao gồm: bài giảng dạy trên truyền hình, giáo án, bài trình chiếu (dưới dạng power point và các định dạng khác), sách giáo khoa phổ thông, tài liệu tham khảo, bài kiểm tra đánh giá, bảng dữ liệu, các tập âm thanh, hình ảnh, video, thí nghiệm mô phỏng và các học liệu số hóa khác như: tranh, ảnh, biểu đồ, hình vẽ,... nhằm hình thành kho học liệu số (kho học liệu điện tử).

2.5. Xây dựng các cơ sở dữ liệu giáo dục chuyên ngành giáo dục

Tập trung chuyển đổi số trên cơ sở xây dựng, nâng cấp hoàn thiện các cơ sở dữ liệu (CSDL) chuyên ngành trên nguyên tắc kế thừa đối với các CSDL đã hình thành đồng thời phát triển CSDL mới nhằm đáp ứng yêu cầu quản lý, điều hành của Ngành Giáo dục và Đào tạo thành phố, cụ thể:

- CSDL chuyên ngành tổ chức cán bộ: quản lý nhân sự, quản lý đào tạo, bồi dưỡng cán bộ quản lý giáo dục và giáo viên; tuyển dụng.
- CSDL về công tác đánh giá công tác thi đua – khen thưởng.
- CSDL về công tác kiểm định chất lượng giáo dục.
- CSDL về quản lý văn bằng, chứng chỉ.
- CSDL về phổ cập giáo dục, xóa mù chữ.
- CSDL quản lý trang thiết bị giáo dục (cơ sở vật chất)
- CSDL quản lý lương.

2.6. Đẩy mạnh công tác thông tin, tuyên truyền nâng cao nhận thức cho CB, GV, NV và học sinh về chuyển đổi số

Tuyên truyền sự cần thiết và tính cấp thiết của chuyển đổi số. Gắn mục tiêu, nhiệm vụ về chuyển đổi số với nhiệm vụ phát triển của nhà trường.

Triển khai các văn bản chỉ đạo của cấp trên liên quan tới chuyển đổi số.

Triển khai CB, GV, NV thực hiện định danh điện tử, đăng ký tài khoản trên cổng dịch vụ công quốc gia.

2.7. Xây dựng bộ chỉ số đánh giá mức độ CDS

Trong đó có:

- Ban hành kế hoạch dạy học trực tuyến;

- Quy chế tổ chức dạy học trực tuyến
- Thành lập ban chỉ đạo;...

3. Phụ lục (Kèm theo)

V. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Ban giám hiệu

Ban hành Quyết định thành lập Ban chỉ đạo ứng dụng CNTT và chuyển đổi số trong nhà trường.

Xây dựng kế hoạch triển khai thực hiện ứng dụng CNTT và chuyển đổi số phù hợp với tình hình của đơn vị và theo các văn bản hướng dẫn của cấp trên.

Phân công các thành viên phụ trách triển khai và thực hiện ứng dụng CNTT và chuyển đổi số của trường Tiểu học Phú Lợi năm học 2023 - 2024 và triển khai tới toàn thể cán bộ, giáo viên, nhân viên, phụ huynh và học sinh.

2. Cán bộ CNTT và các thành viên

Các thành viên tham mưu và giúp Hiệu trưởng chỉ đạo và đôn đốc triển khai, tổng hợp báo cáo gửi về Phòng GDĐT, cấp trên khi có yêu cầu.

Thông tin, tuyên truyền nhằm nâng cao nhận thức cho giáo viên, phụ huynh về vai trò của Chương trình chuyển đổi số trong các hoạt động của nhà trường.

Hoàn thiện thu thập thông tin, chuẩn hóa CSDL dùng chung; kết nối hệ thống CSDL dùng chung với các phần mềm quản lý : quản lý tuyển sinh lớp 1, quản lý nhà trường, QL thông tin CBGVNV, quản lý tài chính,..

Trên đây là kế hoạch triển khai thực hiện ứng dụng CNTT và chuyển đổi số của trường Tiểu học Phú Lợi năm học 2023 – 2024, đề nghị các bộ phận chủ động triển khai thực hiện đảm bảo yêu cầu theo chức năng, nhiệm vụ được giao. Trong quá trình thực hiện, nếu có vấn đề khó khăn, vướng mắc cần báo cáo kịp thời về bộ phận phụ trách./.

Nơi nhận:

- Phòng GD-ĐT (để b/cáo);
- Ban Chỉ đạo;
- Tổ trưởng;
- Lưu: VT.

HIỆU TRƯỞNG



Nguyễn Thị Phương Lan